

Bản án số: 160/2024/HSST

Ngày: 19 - 08 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Ngọc Oanh;

2/ Bà Lê Thị Sao.

Thư ký phiên tòa: ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Lê Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 08 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 161/HSST ngày 24 tháng 07 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 08 năm 2024 đối với bị cáo:

Quan Chí T, sinh năm: 2004, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 374/1/16 đường A, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: như trên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 05/12; giới tính: Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quan A H, sinh năm: 1960 và bà: Voòng T, sinh năm: 1972; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ ngày 03/03/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C (Cơ sở T30) Công an T2 và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1956; trú tại: 4 T, phường T, quận T, TP . (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Quan Ngọc Ý, sinh năm 1994; trú tại: 1 A, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm và không có tiền tiêu xài, Quan Chí T đã nảy sinh ý định dùng xe máy đi cướp giật tài sản lấy tiền tiêu xài. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/02/2024, T tự ý lấy xe máy hiệu Honda AirBlade màu xám, biển số 59P2-167.26 rồi điều khiển xe máy biển số 59P2-167.26 đi vòng quanh nhiều

tuyến đường tìm người sơ hở cướp giật tài sản. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, T điều khiển xe đi ngang qua địa chỉ 4 T, phường T, quận T, phát hiện bà Nguyễn Thị T1 đang đứng cùng một số người phụ nữ trước địa chỉ trên, trên tay phải của bà T1 đang cầm 01 túi xách màu đen. Lúc này, T điều khiển xe quay lại, chạy áp sát vào bên phải của bà T1 rồi dùng tay trái giật túi xách của bà T1 và tăng ga bỏ chạy. Sau đó, T để túi xách trên ba ga trước xe rồi điều khiển xe chạy đến trước cổng sau nhà số D N, phường T, quận T, T mở túi xách lấy hết tiền bỏ vào túi quần phía trước bên trái rồi vứt bỏ lại túi xách. T điều khiển xe máy biển số 59P2-167.26 về nhà tại số C A, Phường A, quận T và kiểm tra số tiền vừa cướp giật được là 18.700.000 đồng, T tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 01/3/2024, bà T1 đến Công an phường T trình báo sự việc.

Tại Cơ quan điều tra, Quan Chí T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Kết luận định giá tài sản số 916/KL-HĐĐGTS ngày 07/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận T, kết luận:

- 01 túi xách có dây đeo màu đen không nhãn hiệu, kích thước 10x20cm, đã qua sử dụng, không xác định do không rõ nguồn gốc, xuất xứ, mã sản phẩm, chất lượng còn lại của tài sản. (BL 20)

** Vật chứng thu giữ:*

- 01 áo thun ngắn tay màu đen xám, 01 quần Jeans dài màu xanh, là trang phục T sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu xám, biển số 59P2-167.26, số khung RLHJF4618EY660788, số máy JF46E22114636, không bị đục lại số (BL 34). Đây là xe máy T sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị T1 đã được bồi thường số tiền 18.700.000 đồng nên không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại Bản Cáo trạng số: 176/CT-VKSQ.TP ngày 22 tháng 07 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố bị cáo Quan Chí T về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Quan Chí T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý phân trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Bị cáo Quan Chí T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Quan Chí T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 20/02/2024, Quan Chí T đã có hành vi điều khiển xe máy biển số 59P2-167.26 cướp giật 01 túi xách màu đen, bên trong có số tiền 18.700.000 đồng của bà Nguyễn Thị T1 tại trước nhà số D T, phường T, quận T, thì bị phát hiện.

Vì vậy, Cáo trạng số: 176/CT-VKSQ.TP ngày 22 tháng 07 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố bị cáo Quan Chí T về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi nghị án lượng hình cũng cần cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Bà Nguyễn Thị T1 đã được bồi thường số tiền 18.700.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 áo thun ngắn tay màu đen xám, 01 quần Jeans dài màu xanh,

là trang phục T sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu xám, biển số 59P2-167.26, số khung RLHJF4618EY660788, số máy JF46E22114636, không bị đục lại số (BL 34). Đây là xe máy T sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

Qua xác minh, xe máy biển số 59P2-167.26 do chị Quan Ngọc Ý, địa chỉ A Á, Phường A, quận T đứng tên chủ sở hữu (BL 126). Chị Quan Ngọc Ý trình bày mua vào năm 2015 và đứng tên chủ sở hữu, ngày 20/02/2024 T tự ý lấy xe máy trên đi đâu không rõ, chị Ý không biết T sử dụng thực hiện hành vi Cướp giật tài sản, yêu cầu nhận lại xe máy trên. Hội đồng xét xử nghi tuyên trả lại cho chị Quan Ngọc Ý là phù hợp.

[7] *Án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] *Tuyên bố*: bị cáo Quan Chí T phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

[2] *Áp dụng*: điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] *Xử phạt*: bị cáo Quan Chí T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 03/03/2024.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 áo thun ngắn tay màu đen xám, 01 quần Jeans dài màu xanh, là trang phục T sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

- *Trả lại cho chị Quan Ngọc Ý*: 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu xám, biển số 59P2-167.26, số khung RLHJF4618EY660788, số máy JF46E22114636.

Các vật chứng trên đang nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 152/LNK ngày 26/6/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T.

[5] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Quan Chí T phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo Quan Chí T được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;

- Người bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Tân Phú;
- THADS quận Tân Phú;
- Công an Q . Tân Phú;
- TAND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành